

## **BÁO CÁO**

### **Thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân huyện khoá XI, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về thẩm tra các báo cáo, đề án, kế hoạch, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân huyện. Sau khi nghiên cứu 06 báo cáo, 01 đề án, 35 tờ trình, 35 dự thảo nghị quyết, kết hợp giám sát, khảo sát tại một số cơ quan đơn vị. Ban Kinh tế - Xã hội báo cáo Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định một số nội dung sau:

#### **I. Thẩm tra các báo cáo, đề án trình kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân huyện**

**1. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024 (Báo cáo số 729/BC-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện)**

##### **1.1. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

Sau khi nghiên cứu, xem xét Báo cáo số 729/BC-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện, Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện nhận thấy: Năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung quán triệt, tổ chức thực hiện chủ đề “*Hành động quyết liệt, trách nhiệm kỷ cương, khai thác tiềm năng, phát triển toàn diện*”. Ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng và ban hành các kế hoạch công tác; chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tập trung triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tính đến ngày 30/11/2023, có 07/09 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đã được thực hiện hoàn thành đạt và vượt kế hoạch UBND tỉnh giao; 02 chỉ tiêu còn lại là chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn đạt 76,35% so với kế hoạch; chỉ tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu chưa đạt so với kế hoạch đề ra.

Tổng giá trị sản xuất năm 2023 toàn huyện ước đạt 22.498,5 tỷ đồng, đạt 98,9% kế hoạch. Trong đó: nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản ước đạt 1.323,2 tỷ đồng (vượt 5,5% kế hoạch), chiếm tỷ trọng 5,9%; công nghiệp - xây dựng ước đạt 10.707,1 tỷ đồng (vượt 2% kế hoạch), chiếm tỷ trọng 47,6%; thương mại - dịch vụ ước đạt 10.468,2 tỷ đồng (đạt 95,2% kế hoạch), chiếm tỷ trọng 46,5%. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 39,88 triệu đồng/người (đạt 88,6% kế



hoạch). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 3.108,2 tỷ đồng (vượt 3,6% kế hoạch). Trong đó: Tổng nguồn vốn ngân sách nhà nước tính đến ngày 30/11/2023 là 293.169.427.664 đồng.

Diện tích trồng cây hàng năm đạt 9.220,8/9.063,5 ha, vượt 1,7% kế hoạch năm, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước.

Rừng trồng tập trung là 565,4ha/400 ha, vượt 41,35% so với kế hoạch, cây phân tán khoảng 11,1 vạn cây, vượt 10,6%, trồng 100 ha rừng phục hồi tại 02 thôn Chênh Vênh và thôn Doa Củ xã Hướng Phùng.

Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng là 98,8 tấn (đạt 98,8% so với kế hoạch, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm trước).

Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 7.598,9 tỷ đồng (vượt 1,3% kế hoạch, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm trước).

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu thương mại - dịch vụ ước đạt 10,468,2 tỷ đồng (đạt 95,2% kế hoạch, vượt 9,4% so với cùng kỳ năm trước).

Các cơ sở y tế thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tổng số lượt khám bệnh tại Trung tâm Y tế huyện 25.568 lượt người, trong đó điều trị nội trú 5.327 lượt người; 100% xã, thị trấn có bác sỹ; 100% trạm y tế xã, thị trấn đạt chuẩn Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế. Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân trên địa bàn huyện (tính đến hết tháng 10/2023) ước đạt 96,06%.

Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,26% (kế hoạch 1,5%).

Duy trì phủ sóng truyền hình 100% thôn, bản.

Dân số trong độ tuổi lao động là 52.304 người; tạo việc làm mới cho 1.691 lao động, vượt 12,7% so với kế hoạch; tỷ lệ qua đào tạo đạt 44,96%; tỷ lệ có bằng cấp chứng chỉ cuối năm 2023 đạt 36%.

Hộ nghèo cuối năm 2023: 5.176 hộ, tỷ lệ 22,01%, giảm là 4,44%. Hộ cận nghèo cuối năm 2023: 2.496 hộ, tỷ lệ 10,61%.

Tỷ lệ huy động học sinh các cấp học: Mầm non đạt 24,9% đối với nhà trẻ, đạt 96,5%; Tiểu học đạt 99,8%; THCS đạt 93,5%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp bậc tiểu học đạt 98,95%, THCS đạt 100%. Chất lượng giáo dục, chất lượng học sinh giỏi có sự chuyển biến tích cực; tổ chức thành công các hội thi, cuộc thi giành cho giáo viên và học sinh, duy trì được 12/58 trường học đạt chuẩn quốc gia (chiếm tỷ lệ 20,68%), trong đó: có 08/24 trường mầm non (tỷ lệ 33,33%), có 01/11 trường tiểu học (tỷ lệ 09%), 03/10 trường THCS (tỷ lệ 30%).

Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 44%. Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh ước đạt 80,5%. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực thành thị đạt 95,6% và khu vực nông thôn đạt 35%.

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2023 đến ngày 30/11/2023 là: 1.085.044.678.004 đồng (dự toán 714.922.000.000 đồng) đạt 151,77% so với kế hoạch. Ước thực hiện đến 31/12/2023 là 1.147.844.373.369 đồng, đạt 160,56% so với kế hoạch huyện giao. Trong đó:



Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn<sup>1</sup>. Tổng chi ngân sách nhà nước đến ngày 30/11/2023 là 780.501.958.901 đồng (dự toán 714.922.000.000 đồng), đạt 109,17% so với kế hoạch. Trong đó: Chi đầu tư phát triển 151.838.666.991 đồng, đạt 321,84% so với dự toán giao đầu năm. Chi thường xuyên 627.697.907.910 đồng, đạt 97,17% so với kế hoạch.

Năm 2023 UBND huyện đã triển khai đồng bộ các nhóm nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội:

Tranh thủ sự chỉ đạo của UBND tỉnh, sự hỗ trợ các sở, ban, ngành. Xây dựng, triển khai kế hoạch tổ chức lập quy hoạch chung toàn huyện giai đoạn 2023-2030. Đề xuất UBND tỉnh hủy bỏ Quy hoạch chi tiết Khu dịch vụ - du lịch Làng Vân (Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh).

Tiếp tục quan tâm, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút 03 dự án điện gió (Công ty cổ phần phong điện Hải Anh Quảng Trị, Công ty cổ phần điện gió LIG Hướng Hóa 1, Công ty cổ phần điện gió Lig Hướng Hóa) triển khai đầu tư trên địa bàn với tổng mức đầu tư: 5.725,2 tỷ đồng.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt từng khâu trong công tác giải phóng mặt bằng. Tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc tồn tại từ các năm trước; đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động các hộ gia đình thống nhất phương án bồi thường, bàn giao mặt bằng để thi công các công trình.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt về tiến độ thi công các công trình, giải ngân nguồn vốn đầu tư công, nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Tổ chức thành công các hoạt động chào mừng kỷ niệm 55 năm ngày Chiến thắng Khe Sanh - giải phóng Hướng Hóa (09/7/1968 - 09/7/2023), diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2023.

Tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh; đối thoại với thanh niên để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của thế hệ trẻ, nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho thanh niên tiếp cận các nguồn vốn, khoa học kỹ thuật, việc làm, nâng cao thu nhập, đẩy lùi các tai tệ nạn xã hội; đối thoại với nhân dân thôn Xa Re xã Hướng Tân để giải thích cho nhân dân hiểu thêm việc bồi thường, hỗ trợ cho người dân khi thi công công trình, trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng thi công trụ điện gió, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

<sup>1</sup> Tính đến ngày 30/11/2023 là: 61.142.514.635 đồng, đạt 60,54% so với kế hoạch huyện giao (101.000.000.000 đồng) và 67,94% so với dự toán tỉnh giao (90.000.000.000 đồng); trong đó ngân sách huyện được hưởng sau khi trừ ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh là 54.196.455.620 đồng/96.350.000.000 đồng, đạt 56,25% kế hoạch huyện giao, sau khi loại trừ tiền thu sử dụng đất (5.654.576.075 đồng) thì số thu đưa vào cân đối ngân sách huyện là 48.541.879.545 đồng, đạt 66,86% so với dự toán huyện giao (72.600.000.000 đồng) và 82,84% so với dự toán tỉnh giao (58.600.000.000 đồng).



Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ đo đạc, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh và Quyết định số 4069/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện.

Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai các giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện năm 2023.

Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy, bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 vẫn còn những khó khăn, hạn chế cần quan tâm, đó là: Nhiều tiêu chí về xây dựng nông thôn mới bị sụt giảm, hộ cận nghèo tăng. Tiến độ thi công các công trình còn chậm, tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư công, nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia đang còn thấp; thu ngân sách trên địa bàn chưa đạt theo kế hoạch đề ra, việc vận chuyển pháo nổ, sử dụng trái phép chất ma túy có chiều hướng gia tăng.

## **1.2. Quốc phòng - an ninh**

### **1.2.1. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương**

Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ. Phối hợp nắm chắc tình hình ANCT-TTATXH đặc biệt là tuyến biên giới, chủ động tham mưu có hiệu quả xử lý các tình huống. Thực hiện công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu được giao (120 công dân). Tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2023 bảo đảm chặt chẽ, tổ chức tiếp đón 119 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương.

Xây dựng kế hoạch đăng ký độ tuổi 17 (749 công dân) và phúc tra độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ từ 18 - 25, 27 tuổi (1.683 công dân). Tiếp nhận và cấp giấy sơ tuyển cho 26 em học sinh đủ điều kiện thi vào các trường trong quân đội năm học 2023. Hoàn chỉnh hồ sơ nhập học cho 09 em thí sinh thi đậu vào các trường trong quân đội.

Chỉ đạo và tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tổ chức diễn tập chiến đấu cấp xã trong KVPT huyện năm 2023.

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức QP&AN năm 2023, kiến thức QP&AN cho các đối tượng theo phân cấp. Tổ chức 03 lớp tập huấn quân sự - quốc phòng cho 222/230 đồng chí cán bộ dân quân tự vệ năm 2023 đạt tỷ lệ 96,52%.

### **1.2.2. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện được duy trì, đảm bảo ổn định, không có các vụ việc nghiêm trọng, bất ngờ xảy ra, thường xuyên tổ chức tuần tra, nắm bắt tình hình và kịp thời ngăn chặn các vụ việc xảy ra trên địa bàn, đặc biệt là đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, địa bàn giáp ranh.

Tăng cường công tác đấu tranh trấn áp tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế, ma túy; phát hiện, tổ chức xử lý đối tượng<sup>2</sup> theo quy định của pháp luật.

<sup>2</sup> Tội phạm về trật tự xã hội: Tình hình tội phạm về TTXH tiếp tục diễn biến phức tạp, xảy ra 38 vụ/62 đối tượng (tăng 06 vụ so với cùng kỳ năm 2022). Hậu quả: Làm 03 người chết, 08 người bị thương, thiệt hại tài sản



Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2019 của Bộ chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia, trọng tâm là quan điểm, đường lối xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh địa phương; triển khai Quyết định 77/QĐ-TTG ngày 30/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng thế trận an ninh nhân dân trên không gian mạng. Theo dõi, nắm tình hình các đối tượng có tư tưởng chống đối, cực đoan sinh sống trên địa bàn lợi dụng mạng xã hội đăng tải thông tin xuyên tạc, chống phá. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030<sup>3</sup>.

### 1.3. Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Ban Kinh tế - Xã hội thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội do Ủy ban nhân dân huyện đề ra, đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp đó là:

- Tập trung phát triển sản xuất nông, lâm, nghiệp; đầu tư thâm canh nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm; tổ chức thực hiện tốt các Đề án đã được ban hành, chú trọng nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP gắn với quảng bá thương hiệu và tìm kiếm đầu ra cho sản phẩm. Huy động nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc giải ngân các

---

969.355.000 đồng (Giết người: 01 vụ/01 đối tượng; Trộm cắp tài sản 17 vụ/23 đối tượng; Cướp tài sản 01 vụ/02 đối tượng; Cướp giật tài sản: 01 vụ/03 đối tượng; Cố ý gây thương tích 08 vụ/09 đối tượng; Hủy hoại tài sản: 03 vụ/02 đối tượng; Đánh bạc 02 vụ/20 đối tượng; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 04 vụ/02 đối tượng.

Tội phạm về ma túy: Bắt quả tang 48 vụ/62 đối tượng, (tăng 10 vụ so với cùng kỳ năm 2022), tang vật thu giữ: 405.846 viên MTTH, 540,282g Methamphetamin, 26,93kg Ketamin. Triệt xóa 01 điểm phức tạp về ma túy tại thị trấn Khe Sanh, trong đó: Công an huyện chủ trì, phối hợp bắt: 19 vụ/22 đối tượng, tang vật thu giữ: 73.079 viên ma túy tổng hợp, 413,5669 gam Methamphetamin, 26,93 kg Ketamin; Phối hợp PC04 bắt: 05 vụ/08 đối tượng, tang vật thu giữ: 114.118 viên MTTH, 6,7088 gam Methamphetamin; Phối hợp với lực lượng Biên phòng phát hiện, bắt: 04 vụ/04 đối tượng, tang vật thu giữ: 218.197 viên; Các lực lượng khác bắt: 20 vụ/28 đối tượng, tang vật: 452 viên, 120,0063 gam Methamphetamin.

Tội phạm về kinh tế, môi trường: Phát hiện, bắt 23 vụ/22 đối tượng Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2022), tang vật thu giữ 620,143kg pháo. Phát hiện, bắt 03 vụ/02 đối tượng (Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm: 01 vụ/01 đối tượng; Hủy hoại rừng 02 vụ/01 đối tượng, (giảm 08 vụ cùng kỳ năm 2022) tại xã Húc, xã Hướng Phùng, thị trấn Khe Sanh, tang vật thu giữ 02 cá thể tê tê.

Tai nạn giao thông: Xảy ra 24 vụ TNGT (giảm 05 vụ so với cùng kỳ năm 2022). Hậu quả: làm 14 người chết (tăng 01 người), 26 người bị thương (giảm 08 người), trong đó: Địa bàn do Công an huyện phụ trách: 11 vụ, làm 08 người chết, 15 người bị thương. Trên tuyến Quốc lộ 9 đi qua địa bàn huyện do Phòng PC08 Công an tỉnh phụ trách: Xảy ra 13 vụ, làm 06 người chết, 11 người bị thương.

Cháy: Xảy ra 04 vụ cháy cơ sở kinh doanh, nhà ở tại xã Xy, xã Tân Liên, thị trấn Lao Bảo (giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2022), thiệt hại tài sản 231.000.000 đồng.

Đuối nước: Xảy ra 02 vụ, làm chết 02 người.

Tự tử: Xảy ra 05 vụ, làm 05 người chết.

<sup>3</sup> Tính đến nay, đã thu nhận 78.034 hồ sơ CCCD gắn chip, trong đó năm 2023 thu nhận 6.927 hồ sơ (cấp mới 5.247; cấp đổi 806; cấp lại 874). Lập 22.566 hồ sơ cấp tài khoản định danh VneID (mức 1 và mức 2). Hủy định danh do sai lệch thông tin dữ liệu dẫn đến sai cấu trúc: 655 trường hợp. Kiểm tra định kỳ 38 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT, phát hiện, xử lý 02 cơ sở kinh doanh vi phạm, phạt tiền 43.500.000. Thu hồi không thời hạn 03 giấy ANTT do chưa đảm bảo an toàn PCCC&CNCH. Cấp 04 giấy chứng nhận ANTT (02 lưu trú, 01 karaoke, 01 gas).



nguồn vốn, thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý đất đai, xử lý những vướng mắc trong việc đo đạc, cấp đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, xã hội; phát động các phong trào thi đua, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao sôi nổi từ huyện đến cơ sở. Thường xuyên chăm lo công tác giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Hoàn thiện Đề án phát triển du lịch, thu hút đầu tư phát triển các loại hình du lịch trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội.

## **2. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 (Báo cáo số 731/BC-UBND ngày 30/11/2023)**

### **2.1. Về tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2023**

Ban Kinh tế - Xã hội thống nhất với tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo, điều hành quyết liệt, quản lý ngân sách theo hướng chủ động, tích cực, hiệu quả; giao dự toán thu, chi cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, trường học; Phân bổ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách như: Chính sách bảo vệ phát triển đất trồng lúa; chính sách miễn thu thủy lợi phí, các chế độ chính sách cho học sinh, giáo viên; chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội; chính sách bảo trợ xã hội; chính sách an sinh xã hội; phân bổ, đối ứng nguồn kinh phí thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh, đề án của UBND tỉnh, nghị quyết của HĐND huyện, đề án của HĐND huyện kịp thời, đúng chế độ; cân đối, đảm bảo kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 55 năm ngày Chiến thắng Khe Sanh - Giải phóng Hương Hóa (09/7/1968 - 09/7/2023); đảm bảo kinh phí tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện, cấp xã năm 2023; phân bổ nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 và nguồn vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023.

2.1.1. Về thu ngân sách: Tổng thu ngân sách nhà nước đến ngày 30/11/2023 là: 1.085.044.678.004 đồng (dự toán 714.922.000.000 đồng) đạt 151,77% so với kế hoạch. Ước thực hiện đến 31/12/2023 là 1.147.844.373.369 đồng, đạt 160,56% so với kế hoạch huyện giao, trong đó:

(1) Thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 30/11/2023: 61.142.514.635 đồng, đạt 60,54% so với kế hoạch HĐND huyện giao (101.000.000.000 đồng) và 67,94% so với dự toán HĐND tỉnh giao (90.000.000.000 đồng); trong đó ngân sách huyện được hưởng sau khi trừ ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh là 54.196.455.620 đồng/96.350.000.000 đồng, đạt 56,25% kế hoạch huyện giao, sau khi loại trừ tiền thu sử dụng đất 5.654.576.075 đồng thì số thu đưa vào cân đối ngân sách huyện là 48.541.879.545 đồng, đạt 66,86% so với dự toán huyện giao (72.600.000.000 đồng) và 82,84% so với dự toán tỉnh giao (58.600.000.000 đồng). Ước thu ngân sách trên địa bàn đến 31/12/2023 là 68.715.000.000 đồng, đạt 76,35% so với dự toán tỉnh giao và 68,03% so với dự toán huyện giao; trong đó thu nội địa sau khi loại trừ tiền thu sử dụng đất là 62.491.000.000 đồng, đạt 83,32% so với dự toán tỉnh giao và 82,23% so với dự toán huyện giao, dự kiến



số hụt thu hơn 12,5 tỷ so với dự toán huyện giao. (2) Thu các khoản đóng góp: 634.332.800 đồng. (3) Thu chuyển giao ngân sách: 753.030.790.000 đồng, đạt 123,49% so với kế hoạch. (4) Thu chuyển nguồn: 269.905.989.369 đồng (*Trong đó: NS huyện: 252.725.782.245 đồng, NS xã: 17.180.207.124 đồng*). (5) Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 965.384.000 đồng.

2.1.2 Về chi ngân sách: Tổng chi ngân sách nhà nước đến ngày 30/11/2023 là 780.501.958.901 đồng (dự toán 714.922.000.000 đồng), đạt 109,17% so với kế hoạch. Trong đó: (1) Chi đầu tư phát triển 151.838.666.991 đồng, đạt 321,84% so với dự toán giao đầu năm (*Ngân sách huyện: 150.706.845.991 đồng, ngân sách xã: 1.131.821.000 đồng*). (2) Chi thường xuyên 627.697.907.910 đồng, đạt 97,17% so với kế hoạch (*Ngân sách huyện: 512.376.429.859 đồng, ngân sách xã: 115.321.478.051 đồng*). (3) Chi nộp ngân sách cấp trên: 965.384.000 đồng.

## **2.2. Về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024**

Ban Kinh tế - Xã hội cơ bản thống nhất với dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 theo đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2024 là 830.145.000.000 đồng (thu ngân sách trung ương, tính hưởng 6.900.000.000 đồng; thu ngân sách huyện hưởng 823.245.000.000 đồng). Bao gồm: Thu ngân sách trên địa bàn huyện hưởng 68.100.000.000; thu bổ sung từ ngân sách tỉnh 731.398.000.000 đồng; thu quản lý qua ngân sách 8.247.000.000 đồng; thu chuyển nguồn ngân sách năm trước 15.500.000.000 đồng. Tổng chi ngân sách nhà nước năm 2024 là 823.245.000.000 đồng. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện tăng cường các biện pháp thu ngân sách, thực hiện tốt việc quản lý thuế, chống thất thu, tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách Nhà nước. Theo dõi tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách, có biện pháp điều hành ngân sách phù hợp, kịp thời; đảm bảo nguồn lực thực hiện các đề án, chính sách an sinh xã hội, nhiệm vụ cấp bách.

## **3. Báo cáo tình hình thực hiện nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2023 (Báo cáo số 733/BC-UBND ngày 30/11/2023)**

Nguồn dự phòng ngân sách năm 2023: 11.145.000.000 đồng

Tình hình sử dụng nguồn dự phòng ngân sách tính đến thời điểm 30/11/2023: 10.189.640.000 đồng, kinh phí còn lại: 955.360.000 đồng.

## **4. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công và các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023, kế hoạch đầu tư công năm 2024 (Báo cáo số 730/BC-UBND ngày 30/11/2023)**

### **4.1. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023**

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện, Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy trong năm 2023 các công trình, dự án triển khai đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời



phân bổ nguồn vốn cho các công trình, dự án, theo đúng nội dung, mục tiêu đề ra. Tính đến ngày 30/11/2023, nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và ngân sách xã quản lý phân bổ 121.370.469.814 đồng, giải ngân được 81.264.054.459 đồng, chiếm tỷ lệ 66,96%: (1) Nguồn vốn do ngân sách tỉnh quản lý phân bổ 23.995.000.000 đồng, giải ngân 23.886.167.000 đồng, đạt tỷ lệ 99,55% so với kế hoạch. (2) Nguồn vốn ngân sách huyện quản lý phân bổ 95.878.514.814 đồng, giải ngân 56.246.066.459 đồng, đạt tỷ lệ 58,66%. (3) Nguồn vốn ngân sách xã quản lý phân bổ 1.496.955.000 đồng, giải ngân 1.131.821.000 đồng, đạt tỷ lệ 75,61%. Tính đến thời điểm 30/11/2023, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện còn thấp, chưa đảm bảo theo kế hoạch đề ra, mặc dù UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tổ chức giao ban thường xuyên để đôn đốc và tìm giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, tuy nhiên một số chủ đầu tư chưa quyết liệt trong việc đẩy nhanh việc triển khai các thủ tục đầu tư, thiếu đôn đốc các đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công hoàn thiện hồ sơ, nghiệm thu thanh toán theo tiến độ hợp đồng dẫn đến tiến độ giải ngân chậm. Hiện nay còn 107 dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán, trong đó, có 77 dự án quá thời hạn quyết toán, một số xã còn tồn đọng nhiều dự án hoàn thành đã quá thời hạn quyết toán nhưng chưa phê duyệt quyết toán như: xã Thanh (16 dự án), xã Tân Hợp (09 dự án), xã Lìa (08 dự án).

#### **4.2. Tình hình thực hiện nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023**

Tổng nguồn vốn các Chương trình MTQG thực hiện trong năm 2023: 171.798.957.850 đồng, số vốn giải ngân đến 30/11/2023 là 94.460.779.532 đồng, đạt tỷ lệ 54,98% so với kế hoạch. Trong đó: (1) Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 giải ngân 6.117.746.492 đồng/KH 8.590.326.550 đồng, đạt tỷ lệ 71,22% so với kế hoạch. (2) Nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giải ngân 80.967.507.140 đồng/KH 155.833.105.400 đồng, đạt tỷ lệ 51,96% so với kế hoạch. (3) Nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giải ngân 6.628.085.900 đồng/KH 6.628.085.900 đồng, đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch.

Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy tỷ lệ giải ngân nguồn vốn ở các xã còn thấp, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các xã tập trung hoàn thiện hồ sơ để thanh quyết toán nhằm nâng tỷ lệ giải ngân nguồn vốn.

#### **4.3. Kế hoạch đầu tư công năm 2024**

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí với kế hoạch đầu tư công năm 2024 do Ủy ban nhân dân huyện đề xuất, trong đó: Dự kiến nguồn vốn đầu tư công năm 2024 là 53.017.000.000 đồng.

Trong thời gian tới, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quyết liệt hơn nữa trong việc chỉ đạo giải ngân các nguồn vốn, đặc biệt là nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do xã làm chủ đầu tư; tăng cường công tác kiểm tra chất lượng công trình gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; xử lý nghiêm



các trường hợp có công trình giải ngân chậm, không thực hiện thanh toán, quyết toán công trình theo quy định.

## **5. Đề án “Cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện Hướng Hoá giai đoạn 2024 - 2028, (Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 06/12/2023 của UBND huyện)**

### **5.1. Các căn cứ pháp lý**

Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025;

Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ phát triển một số cây trồng, vật nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2026; Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định về nội dung, mức hỗ trợ trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về ban hành Bộ tiêu chí xây dựng vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định về nội dung, mức hỗ trợ trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 01/8/2020 của Đại hội Đảng bộ huyện Hướng Hóa lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 29-CTr/HU ngày 22/12/2021 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 12/12/2022 của UBND huyện về hỗ trợ thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Hướng Hóa năm 2022-2023; Kế hoạch số 566/KH-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025;

### **5.2. Mục tiêu của Đề án**

Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế vườn hộ gia đình phù hợp với quy mô, đặc điểm của từng vườn và từng vùng; nâng giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích trồng trọt so với trước khi tiến hành cải tạo; gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.



Thay đổi nhận thức, cách làm của người dân về sản xuất nông nghiệp; chuyển đổi cây trồng có giá trị kinh tế thấp sang cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn; áp dụng, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Khuyến khích, tạo điều kiện để người dân tham gia vào các chuỗi liên kết sản xuất hàng hóa, tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã, câu lạc bộ, hội, nhóm sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để phát triển sản xuất.

**5.3. Đối tượng tham gia:** Các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất vườn có cây trồng kém hiệu quả tự nguyện đăng ký cải tạo vườn tạp.

**5.4. Kinh phí thực hiện đề án:** Tổng kinh phí: 19.183.000.000 đồng (Mười chín tỷ một trăm tám mươi ba triệu đồng. Trong đó: Nguồn từ các chương trình mục tiêu quốc gia 14.423.600.000 đồng; nguồn ngân sách huyện 2.410.000.000 đồng, nguồn khác (hộ gia đình, cá nhân, vốn vay tín dụng) 2.349.400.000 đồng.

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện thống nhất với các nội dung của Đề án. Đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn kỹ thuật, xây dựng mô hình trình diễn để người dân đến tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm. Hàng năm cần tổ chức đánh giá và kịp thời sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét biểu quyết thông qua nghị quyết.

## **II. THẨM TRA TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÌNH KỶ HỌP THỨ 17, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁ XI**

**1. Tờ trình số 218/TTr-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024**

Qua xem xét tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024, Ban Kinh tế - Xã hội cơ bản thống nhất với các nội dung trong dự thảo nghị quyết. Đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân huyện có giải pháp, lộ trình cụ thể để tổ chức đấu giá đất nhằm huy động nguồn thu trên địa bàn. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội giao chỉ tiêu về cho các xã thị trấn, cần tiến hành thẩm định, đánh giá đúng tình hình thực tế để giao sát với từng địa phương.

Trong dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024 còn một số lỗi chính tả, đề nghị các cơ quan tham mưu, soạn thảo rà soát lại để điều chỉnh cho đảm bảo<sup>4</sup>.

Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét điều chỉnh, bổ sung và thống nhất để biểu quyết thông qua nghị quyết.

<sup>4</sup> Dự thảo nghị quyết: Mục 3 trang 4 bổ sung thêm chữ "trường" chữ "có", mục 4 trang 5 bổ sung thêm chữ "Cán bộ, viên chức" và đề nghị bỏ từ "buôn" thay thế bằng từ "mua".



**2. Tờ trình số 238/TTr-UBND ngày 06/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết về việc thông qua dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2024**

Sau khi nghiên cứu nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc thông qua dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2024, Ban Kinh tế - Xã hội đồng tình với các nội dung được nêu trong dự thảo nghị quyết. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2024 là 830.145.000.000 đồng (thu ngân sách trung ương, tỉnh hưởng 6.900.000.000 đồng; thu ngân sách huyện hưởng 823.245.000.000 đồng). Bao gồm: Thu ngân sách trên địa bàn huyện hưởng 68.100.000.000; thu bổ sung từ ngân sách tỉnh 731.398.000.000 đồng; thu quản lý qua ngân sách 8.247.000.000 đồng; thu chuyển nguồn ngân sách năm trước 15.500.000.000 đồng. Tổng chi ngân sách nhà nước năm 2024 là 823.245.000.000 đồng (bao gồm: chi trong cân đối 803.569.000.000 đồng; chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ 11.429.000.000 đồng; chi từ nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp 8.247.000.000 đồng).

Ban Kinh tế - Xã hội đề nghị Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo, quản lý thu, chi ngân sách được nêu, đồng thời nghiên cứu nghiên cứu thêm một số nội dung đó là: (1) Bố trí kinh phí để nâng cấp, mua sắm máy móc, thiết bị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. (2) Cân đối nguồn lực để cải cách tiền lương, đảm bảo, kịp thời. (3) Rà soát các khoản chi hàng năm để khi giao dự toán sát với tình hình từng cơ quan, đơn vị, địa phương, hạn chế việc bổ sung kinh phí trong năm.

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, xem xét, thống nhất biểu quyết thông qua nghị quyết.

**3. Tờ trình số 220/TTr-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết về việc điều chuyển nguồn vốn xây dựng cơ bản do huyện quản lý năm 2023**

Ủy ban nhân dân huyện đề xuất Hội đồng nhân dân huyện điều chuyển nguồn vốn xây dựng cơ bản do ngân sách huyện quản lý năm 2023 với tổng kế hoạch vốn trước và sau điều chuyển là 2.479.034.571 đồng (không thay đổi), trong đó kế hoạch vốn điều chỉnh giảm của các công trình này để điều chỉnh tăng cho các công trình khác là 1.497.057.571 đồng (có danh mục công trình điều chuyển kèm theo Tờ trình 220/TTr-UBND).

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện xét thấy các lý do để chuyển nguồn vốn, cụ thể: (1) Các công trình, dự án thừa vốn: Trong quá trình triển khai thực hiện không sử dụng đến chi phí dự phòng, chi phí giảm giá do đấu thầu, cắt giảm khối lượng không thực hiện... dẫn đến thừa vốn không còn nhiệm vụ chi nên đề nghị điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã bố trí. (2) Các công trình dự án thiếu vốn: Luỹ kế bố trí vốn đến thời điểm báo cáo chưa đủ so với tổng mức đầu tư được duyệt, có khối lượng hoàn thành nhưng chưa có nguồn để thanh toán, kinh phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư của các công



trình dự án hoàn thành nhưng chưa đủ nguồn để thanh toán. (3) Điều chuyển vốn từ các công trình, dự án thừa vốn hết nhiệm vụ chi sang bố trí cho các công trình dự án thiếu vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư theo kế hoạch được giao.

Việc điều chuyển nguồn vốn là phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực hiện các công trình, dự án. Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, biểu quyết thông qua nghị quyết.

#### **4. Tờ trình số 219/TTr-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 huyện Hướng Hóa**

Ủy ban nhân dân huyện đề xuất Hội đồng nhân dân huyện điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. (1) Điều chỉnh tên công trình, tổng mức đầu tư 12 công trình cho phù hợp với khả năng nguồn lực và quy mô thực hiện. Tổng mức đầu tư 59.610.000.000 đồng, trong đó phân kỳ đầu tư năm 2021: 25.475.000.000 đồng, năm 2022: 19.400.000.000 đồng, năm 2023: 14.335.000.000 đồng, năm 2024: 400.000.000. Công trình sau khi điều chỉnh 12 tổng mức đầu tư là 27.690.886.000 đồng, trong đó phân kỳ đầu tư năm 2024: 9.470.000.000 đồng, giảm 31.919.114 đồng (có phụ lục số 01 kèm theo). (2) Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đối với một số công trình đã được đầu tư từ nguồn vốn khác (NSTW, NS tỉnh, NS xã và các nguồn vốn khác), các công trình đã được thực hiện trong tổng thể các công trình khác và các công trình chưa huy động được nguồn lực để triển khai thực hiện bao gồm: Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn năm 2016 - 2020 sang giai đoạn năm 2021 - 2025: 04 công trình, tổng mức đầu tư 23.340.000.000 đồng; dự án khởi công mới giai đoạn năm 2021 - 2025: 179 công trình, tổng mức đầu tư 5.895.261.000.000 đồng (có danh mục công trình kèm theo Tờ trình 222/TTr-UBND). (3) Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2021 - 2025: 19 công trình cấp thiết, công trình để hoàn thiện tiêu chí nông thôn mới, tổng mức đầu tư 56.170.000.000 đồng, trong đó phân kỳ đầu tư năm 2024: 20.926.953.000 đồng, năm 2025: 19.457.647.000 đồng.

Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy một số công trình đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đến nay vẫn chưa thực hiện, trong khi đó các công trình này cử tri đề xuất kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được đầu tư.<sup>5</sup>

Ban Kinh tế - Xã hội thống nhất và kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, biểu quyết thông qua nghị quyết.

<sup>5</sup> Nhà SHCD, Nạo vét các hồ đập, công trình thủy lợi.



**5. Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết về việc bổ sung, điều chuyển vốn đầu tư phát triển các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 và vốn kế hoạch năm 2023**

(1) Bổ sung vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND, Nghị quyết số 85/NQ-HĐND, ngày 24/10/2023 của HĐND tỉnh, Quyết định số 2508/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh tổng nguồn vốn 14.113.300.000 đồng (ngân sách TW 1.050.000.000; ngân sách tỉnh 12.000.000.000 đồng, vốn nhân dân đóng góp 1.063.300.000 đồng). Theo phụ lục số 01 đính kèm.

(2) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với công trình: Sửa chữa nhà SHCD thôn Long Quy; Đường GTNT xã (thôn Long Phụng, Long Giang, Long An, Long Quy, Yên Thuận) tổng nguồn vốn 1.403.500.000 đồng (ngân sách TW 758.000.000; vốn nhân dân đóng góp 1.645.500.000 đồng) sang công trình: Nhà văn hóa xã Tân Long, tổng nguồn vốn 2.200.000.000 đồng.

(3) Điều chuyển vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với công trình: Đường xã đoạn từ Nại cửu đến An Tiêm; Đường xã đoạn từ Cổ Thành đến An Tiêm tổng nguồn vốn 86.600.000 đồng sang các công trình khác do hết nhiệm vụ chi.

Ban Kinh tế - Xã hội thống nhất và kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, biểu quyết thông qua nghị quyết.

**6. Tờ trình số 222/TTr-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện và dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ nguồn vốn xây dựng cơ bản do huyện quản lý từ nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm trước chuyển sang**

Ủy ban nhân dân huyện đề xuất Hội đồng nhân dân huyện phân bổ nguồn vốn xây dựng cơ bản do huyện quản lý từ nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm trước chuyển sang, với tổng kinh phí là 12.000.000.000 đồng để thực hiện 09 công trình (có danh mục công trình kèm theo Tờ trình 222/TTr-UBND). Ban Kinh tế - Xã hội thống nhất và kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, biểu quyết thông qua nghị quyết.

**7. Tờ trình số 223/TTr-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước huyện Hướng Hoá năm 2022**

Qua xem xét tờ trình và dự thảo Nghị quyết, Ban Kinh tế - Xã hội nhận xét như sau: Ngày 28/7/2023, kỳ họp thứ 13 Hội đồng nhân dân huyện đã biểu quyết thông qua Nghị quyết số 44/NQ-HĐND về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương huyện Hướng Hoá năm 2022. Trong đó: (1) Tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 là



1.060.388.977.340 đồng (Không thay đổi); thu NSDP hưởng theo phân cấp 83.467.361.635 (Không thay đổi); (thu NSDP 17.754.319.121 đồng, giảm 751.900.000 đồng (điều chỉnh khoản thu lệ phí môn bài từ khoản thu hưởng 100% sang khoản thu NSDP hưởng tỷ lệ % tăng 17.754.319.121 đồng, trong đó ngân sách huyện 563.005.000 đồng, ngân sách xã, thị trấn 188.895.000 đồng).

(2) Tổng chi ngân sách địa phương năm 2022 là 1.059.242.699.702 đồng, giảm 527.338.698 (giảm chi chuyển nguồn năm sau đối với ngân sách huyện do các khoản kinh phí bổ sung có mục tiêu tư ngân sách cấp tỉnh hết nhiệm vụ chi phải nộp trả NSNN). Kết dư NSDP 1.146.277.638 đồng, tăng so với kết dư ngân sách tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND là 527.338.698 đồng.

Ban Kinh tế - Xã hội kính thông nhất và đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, biểu quyết thông qua nghị quyết.

**8. Các Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh tổng mức đầu tư các công trình, cụ thể như sau:**

(1) Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Đường giao thông nội thôn thôn An Tiêm, xã Tân Thành.

(2) Tờ trình số 241/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Đường giao thông kiệt Phan Chu Trinh - hộ Bà Yên (khối 3B), thị trấn Khe Sanh.

(3) Tờ trình số 242/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Xây dựng hệ thống thoát nước đường Đinh Tiên Hoàng, thị trấn Khe Sanh (Đoạn từ điểm giao với Quốc lộ 9 đến điểm giao với đường Bùi Dục Tài).

(4) Tờ trình số 243/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Kè chống sạt lở khu tái định cư tại thôn Cha Lý, xã Hướng Lập.

(5) Tờ trình số 244/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Nhà văn hóa xã Tân Long.

(6) Tờ trình số 245/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Công trình: Đường vào khu sản xuất tập trung thôn Tà Đủ, xã Tân Hợp.

Công trình Đường vào khu sản xuất tập trung thôn Tà Đủ, xã Tân Hợp được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 tổng mức đầu tư từ 5.900.000.000 đồng. Do tuyến được chọn cắt ngang qua sông Rào Quán gần với cửa xả nhà máy thủy điện Rào Quán làm ảnh hưởng đến vận hành của nhà máy thủy điện nên cần thiết phải điều chỉnh về phía hạ lưu dẫn đến tăng vốn đầu tư thêm 1.100.000.000 đồng.



(20) Tờ trình số 259/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Đường Ngô Gia Tự, thị trấn Lao Bảo.

(21) Tờ trình số 260/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Nâng cấp, sửa chữa các đình kinh doanh và hệ thống phòng cháy, chữa cháy tại chợ Khe Sanh.

(22) Tờ trình số 261/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Sửa chữa cầu khe Pa Râng tại thôn Thuận 1, xã Thuận.

(23) Tờ trình số 262/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Chợ chuỗi xã Tân Long.

(24) Tờ trình số 263/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Công trình: Nghĩa trang nhân dân thị trấn Lao Bảo (giai đoạn 1). Công trình này được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 tổng mức đầu tư 5.000.000.000 đồng, nay điều chỉnh tăng thêm 959.000.000 đồng cho phù hợp với tình hình giá cả hiện nay. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 5.959.000.000 đồng.

(25) Tờ trình số 264/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng đường Nguyễn Trãi, thị trấn Khe Sanh (Đoạn từ đường Lê Duẩn đến đường Lê Lợi) được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 12/8/2020 tổng mức đầu tư 800.000.000 đồng, nay điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư thêm 200.000.000 đồng cho phù hợp với tình hình giá cả hiện nay.

Ban Kinh tế - Xã hội thống nhất với phương án nêu trên, đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân huyện trong quá trình điều hành, quản lý, sử dụng nguồn vốn bảo đảm theo đúng mục tiêu phân bổ của Hội đồng nhân dân tỉnh. Kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết thông qua nghị quyết.

### **9. Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 13/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phân bổ nguồn vốn từ nguồn thu sử dụng đất, nguồn vốn xây dựng cơ bản do huyện quản lý năm 2024**

Ủy ban nhân dân huyện đề xuất Hội đồng nhân dân huyện thông qua kế hoạch sử dụng nguồn vốn từ nguồn thu sử dụng đất, nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản do huyện quản lý năm 2024 với tổng nguồn vốn là 55.017 triệu đồng, bao gồm: (1) Nguồn vốn đầu tư trong cân đối theo chi 9.017 triệu đồng, bố trí sử dụng: công trình, dự án chuyển tiếp 2.873,047 triệu đồng; công trình khởi công mới năm 2024 là 6.143,953 triệu đồng. (2) Nguồn vốn từ nguồn thu sử dụng đất 19.000 triệu đồng, bố trí, sử dụng: công trình, dự án chuyển tiếp 5.957 triệu đồng; công trình khởi công mới năm 2024 là 7.779 triệu đồng; đối ứng các công trình ngân sách tỉnh và các công trình sử dụng



(7) Tờ trình số 246/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Cải tạo, sửa chữa hệ thống chữa cháy tự động Trung tâm Thương mại Lao Bảo.

(8) Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất năm 2024.

(9) Tờ trình số 248/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Sửa chữa trụ sở làm việc xã Hướng Việt.

(10) Tờ trình số 249/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Sửa chữa trụ sở Phòng Tư pháp và Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

(11) Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Trường Mầm non Hướng Việt; Hạng mục 02 phòng học.

(12) Tờ trình số 251/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Trường Tiểu học số 1 Lao Bảo; Hạng mục 04 phòng học.

(13) Tờ trình số 252/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Hội trường Huyện ủy Hướng Hóa.

(14) Tờ trình số 253/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Ba Tầng; Hạng mục 04 phòng học.

(15) Tờ trình số 254/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Trường Tiểu học Thuận; Hạng mục 04 phòng học và 01 phòng truyền thống.

(16) Tờ trình số 255/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Trường Mầm non Hướng Linh; Hạng mục 02 phòng học.

(17) Tờ trình số 256/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Đường vào trụ sở UBND xã Ba Tầng.

(18) Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Đường vào trụ sở UBND xã Hướng Phùng.

(19) Tờ trình số 258/TTr-UBND ngày 13/12/2023 và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Đặng Thai Mai, thị trấn Khe Sanh.



vốn của các dự án phi chính phủ 3.264 triệu đồng; kinh phí 10% phục vụ đo vẽ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 2.000 triệu đồng; (3) Nguồn bổ sung có mục tiêu 11.500 triệu đồng bố trí, sử dụng: công trình, dự án chuyển tiếp 5.000 triệu đồng; công trình khởi công mới năm 2024 là 6.500 triệu đồng. (4) Nguồn khác 15.500 triệu đồng, bố trí sử dụng: công trình, dự án chuyển tiếp 900 triệu đồng; công trình khởi công mới năm 2024 là 11.570 triệu đồng; đối ứng các công trình ngân sách tỉnh và các công trình sử dụng vốn của các dự án phi chính phủ 3.030 triệu đồng; (bao gồm danh mục 10 công trình chuyển tiếp, 25 công trình khởi công mới và 15 công trình đối ứng ngân sách tỉnh kèm theo danh mục công trình tại Tờ trình số 239/TTr-UBND).

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí theo đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện. Kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, biểu quyết thông qua nghị quyết.

**10. Tờ trình số 20/TTr-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện và dự thảo Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện**

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí theo đề xuất của Hội đồng nhân dân huyện. Kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, biểu quyết thông qua nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện. Kính trình kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân huyện khoá XI nhiệm kỳ 2021 - 2026 xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các uỷ viên Ban KT-XH;
- VP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, Ban KT-XH.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI**  
**TRƯỞNG BAN**



**Hoàng Dũng Chinh**